

# Trước trật tự đang đến...

Đình Hoàng Thắng

Chủ đề Hội thảo Hè 2017 này khá rộng, vì cả hai thực thể (two entities) — Việt Nam và Trật tự thế giới — đều chông chênh và bất định như mọi sự vô thường trong cõi đời. “*Trước trật tự đang đến*”<sup>1</sup> được chọn làm đầu đề vì “Trật tự mới”... chưa có và Việt Nam hiện vẫn còn trong trạng thái “trước ngưỡng” của cái chưa có ấy. *Bài viết dưới đây mô tả sự tương tác giữa Việt Nam với trật tự đang định hình, giải thích một số chiều kích của quá trình tương tác, kết hợp đưa ra một vài dự báo cũng như khuyến nghị chính sách cho tương lai.* Nội dung được trình bày thành ba phần: *Thứ nhất* đề cập những vấn đề mang tính nguyên tắc, những “nhát cắt” mới (new cross-cutting issues) trong mối tương quan giữa Việt Nam với trật tự “đang đến”. Các vấn đề này thể hiện qua việc Việt Nam (VN) nhận thức thế nào về “hình hài” trật tự mới? Đã có những đối sách nào trên thực tế để thích nghi và phát triển trong cái trật tự đang đến ấy? *Phần thứ hai* mô tả những thách thức VN phải đối mặt trong quá trình tương tác với trật tự đang định hình. Trong hàng loạt các thách thức ấy, ở đây nêu mấy ý chính: i) Sóng ngầm trong bang giao Việt—Trung; ii) Thái độ VN đối với đại dự án “Nhất đới nhất lộ” (OBOR); iii) Thế lưỡng nan cả về nội trị lẫn ngoại giao của đất nước; iv) Mô hình phát triển của đất nước và v) Vấn đề sức mạnh mềm (soft power) của VN. *Thứ ba* là phần kiến nghị chính sách, nhắc lại Paradigm “P&DOWN”<sup>2</sup> (Mô thức “Bí đao”) như một gói giải pháp tổng thể để góp phần hóa giải các thách thức nêu trong phần thứ hai. (Việt Nam ở trong bài này đa phần xin hiểu là Ban Lãnh đạo ĐCSVN và các thể chế đảng—nhà nước góp phần hoạch định/ thực thi chính sách).

## Đề đừng thua trên sân nhà...

Hãy hình dung khung khổ quan hệ (relationship paradigm<sup>3</sup>) giữa VN với cái trật tự chưa có thông qua hai “case-studies”: vụ Trung Quốc đưa giàn khoan HD981 vào

---

<sup>1</sup> Bài viết của **Đình Hoàng Thắng**, từ Viện Các vấn đề phát triển Việt Nam (VIDS), gửi tới Hội thảo Hè 2017, phục vụ chủ đề “**Việt Nam và Trật tự thế giới mới**”, tại Đại học Tổng hợp Eötvös Loránd, Budapest, Hungary, từ 31/8 đến 1/9/2017. Bài viết mới ở dạng draft, đề nghị khoan trích dẫn, hoàn toàn do Ban Tổ chức quyết định gửi tới những địa chỉ nào, có lẽ sau Hội thảo sẽ được điều chỉnh theo góp ý của các bậc trưởng thượng, để làm nên một research and social criticism hơn là review như hiện nay rồi hăng công bố. Thanks for everybody’s understanding!

<sup>2</sup> “P&DOWN” phát âm gần với từ “Bí Đao” cho dễ nhớ. Xem cả bài: <https://caphesach.wordpress.com/2013/11/16/giai-phap-nao-cho-van-de-bien-dong-hau-cac-cap-cao/>

<sup>3</sup> In this book, Godfrey Barrett-Lennard challenges the individualist focus of traditionalist psychology by proposing that the human condition is basically relational and interdependent. Rich in depth and scope, “The Relationship Paradigm” explores relationship systems over an absorbing vista of multiple connections. This includes relations within the self,

vùng đặc quyền kinh tế của VN, tháng 5/2014 và vụ Trung Quốc ép ta phải ngừng các hoạt động khoan thăm dò dầu khí ngay tại khu vực quanh Bãi Tư Chính (Vanguard Bank), cũng thuộc thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của ta, tháng 7/2017. Ngay từ trước khi xảy ra các sự cố ấy, chủ trương “muốn làm bạn với tất cả” và nền ngoại giao quốc phòng “ba không” đã bộc lộ nhiều giới hạn trong quá trình bảo vệ an ninh và thúc đẩy phát triển của đất nước. Các tác giả nước ngoài đều nhận định, trong nhiều trường hợp, có vẻ như VN hoàn toàn “thân cô thế cô”<sup>4</sup>. Tính thời sự của bài viết: “*Đối tác chiến lược Tây Ban Nha đâu rồi?*”<sup>5</sup> và tính khoa học của đề tài: “*Vietnam foreign policy: the rationale of its instruments towards China in solving South China Sea disputes since HD-981 incident in 2014*”<sup>6</sup> cần được thẩm định và đánh giá lại. Tới đây, nên khuyến khích các đề tài tương tự, hẳn nhiên ở tầm mức cao hơn, phạm vi bao quát hơn. Chẳng hạn, so sánh các vụ scandals từ trước đến nay với Trung Quốc, bàn về hệ thống “đối tác chiến lược” (ĐTCL) và hai phiên bản “đối tác toàn diện” (ĐTTD) và “đối tác chiến lược toàn diện” (ĐTCLTD) trong chính sách đối ngoại của VN.

Với mẫu tin ngắn<sup>7</sup>, nhà báo Bill Hayton sáng 24/7 cho biết, trung tuần tháng 7, lực lượng kiểm ngư trong nước với trên 30 tàu và nhiều tàu chấp pháp khác đã vật lộn với các tàu Trung Quốc ở khu vực quanh Bãi Tư Chính, cách Vũng Tàu 229 hải lý về phía Đông Nam. Tuy nhiên, đến 29/7, Hayton lên BBC thanh minh, cái tin anh ta đưa chưa chắc chắn lắm. Theo Reuters thì hiện chưa có dấu hiệu Việt Nam ngưng khoan dầu ở block 136/03 như BBC và GS. Thayer công bố và chính Thayer cũng nói mọi chuyện chưa rõ lắm. Dư luận bản khoăn, chẳng nhẽ BBC và Carl Thayer đi “đánh thuê” cho Trung Quốc. Hình dung ra hàng trăm tàu Trung Quốc ồ ạt vây chặt Bãi Tư Chính, còn các tàu VN dừng cảm ngăn chặn không cho HD760 của Trung Quốc cùng những tàu hộ tống lăm le vượt qua làn ranh đỏ tiến vào thềm lục địa phía Nam nước ta... Tất cả là đúng hay sai? Tại sao phải dấu người dân những câu chuyện nghiêm trọng này? Bất luận chúng ta buộc phải ngừng khoan thăm dò hay chúng ta vẫn còn ở lại, việc không minh bạch hóa thông tin trong thời đại ngày nay như vừa qua là một hạ sách. Câu chuyện HD981 cách đây ba năm lại trở về với bài học Trung Quốc đã dương đông

---

interpersonal relationships, relationships between and within communities, organizations and nations. Xem chi tiết tại: <https://he.palgrave.com/page/detail/The-Relationship-Paradigm/?K=9781137329721>

<sup>4</sup> <http://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-40763836>

<sup>5</sup> <https://www.voatiengviet.com/a/tu-chinh-viet-nam-trung-quoc-truong-sa-repsol/3959779.html>

<sup>6</sup> Đây là một đề tài luận văn Thạc sĩ, tại Viện các vấn đề xã hội (ISS), La Haye, Hà Lan, năm 2015. Xem toàn văn: [file:///C:/Users/Admin/Desktop/VNnguyen\\_oodledata\\_temp\\_turnitintool\\_1592974514\\_605\\_1447232201\\_3205.pdf](file:///C:/Users/Admin/Desktop/VNnguyen_oodledata_temp_turnitintool_1592974514_605_1447232201_3205.pdf)

<sup>7</sup> <http://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-40701910>

kích tây như thế nào, “khói” ở đây, nhưng “lửa” ở đâu? Nay thì chúng ta đã biết khi mọi chuyện được an bài (by China). Còn lần này, tiến vào hay lùi ra là câu chuyện thuộc về tương quan lực lượng nói chung, chứ không chỉ xung quanh Vanguard Bank. Nhưng việc VN quyết định khoan thăm dò “Lô 136/03” và nhiều lô khác, không chỉ là dự án khai thác dầu khí đơn thuần, mà còn khẳng định chủ quyền của đất nước trên vùng biển này. Mọi diễn tiến trên Biển Đông rất phức tạp và nhiều bí ẩn, VN kiên trì là đúng. Chiến tranh chỉ là biện pháp tối hậu. Lùi một bước để đưa nội vụ ra Toà án trọng tài quốc tế LHQ vì công lý và hoà bình có thể là thượng sách. Nhưng câu chuyện trên Bãi Tư Chính hiện nay báo hiệu tiến trình bất trắc trong tương quan giữa VN với một trật tự do Trung Quốc thao túng. Chúng ta có thể đối mặt với thế lưỡng nan cả đối nội lẫn đối ngoại, nếu không bạch hóa kịp thời các vấn đề liên quan đến độc lập, chủ quyền quốc gia cho mọi người dân và cho cộng đồng quốc tế biết.

Đề đừng thua trên sân nhà, VN không thể chỉ dừng lại trước ngưỡng cửa trật tự, mà phải chủ động tiếp cận “vũ đài quốc tế”. 432 trang sách của TS. Kissinger về “World Order”<sup>8</sup> cần được bàn thảo một cách toàn diện, ở đây chỉ đề cập đến một nhận xét kinh điển. Theo ông Tiến sĩ, chưa bao giờ có một "Trật tự thế giới" theo đúng nghĩa academic của từ này. Trong hầu hết các giai đoạn lịch sử, các nền văn minh đã tự đưa ra những định nghĩa của riêng mình về “Trật tự”. Mỗi nơi lại coi chính mình là trung tâm của thế giới và hình dung những nguyên tắc đặc trưng của mình như thể chúng mang tính phổ quát. Trung Quốc nghĩ ra một thứ bậc văn hóa toàn thiên hạ với một hoàng đế đứng trên đầu. Ở châu Âu, Rome tưởng mình sống giữa những kẻ man rợ; khi Rome phân rã, người châu Âu tinh chế lại khái niệm về sự cân bằng của các nhà nước chủ quyền và tìm cách xuất khẩu nó đi khắp thế giới. Islam, trong những thế kỉ đầu, coi mình là như là thực thể chính trị chính đáng duy nhất của thế giới và quyết tâm mở rộng nó cho tới khi thế giới trở nên hòa hợp bởi những nguyên tắc tôn giáo. Nước Mỹ, dù sinh sau đẻ muộn, vẫn luôn nuôi dưỡng một niềm tin về khả năng áp dụng toàn cầu mô hình dân chủ, một niềm tin đã/đang định hình những chính sách của họ từ trước. Các nhà nghiên cứu từ Washington đã thống kê, suốt cả chín đời tổng thống Mỹ, từ Harry Truman cho tới Georg H.W. Bush (cha), với tính cách và nguồn gốc xuất thân hoàn toàn khác nhau, đã xây dựng lên một “Trật tự” kiểu Mỹ: cởi mở, tự do, năng động và dựa trên luật pháp. Ấy vậy mà, chưa đầy nửa năm sau khi lên cầm quyền, trong phát biểu tại Hamburg (Đức) tháng 7 vừa qua, Tổng thống Trump đã tuyên bố rằng trật tự ấy không còn phù hợp nữa<sup>9</sup>.

---

<sup>8</sup> <http://tramdoc.vn/sach-moi/trat-tu-the-gioi-b5w7W.html>

<sup>9</sup> <http://nationalinterest.org/feature/trump-the-g-20-the-end-american-superiority-21487?page=show>

## Nhận dạng và ứng phó

Đình Dậu 2017 này dường như là năm có nhiều glasnos và perestroika nhất so với vài năm trở lại đây trong sinh hoạt quốc tế. Liên Xô đã chết và một số quốc gia vẫn đang để tang nó suốt hàng chục năm nay. Sự sụp đổ mà Putin gọi là thảm kịch địa-chính trị lớn nhất của thế kỷ 20, diễn ra đã ngót nghét ba thập niên, vậy mà ở Việt Nam vẫn được/bị giải thích trái ngược nhau. Người dân thì hoan hỉ: “May mà Liên Xô đổ, nếu không, giờ này chắc chúng mình vẫn còn ăn bo bo”. Các nhà tư tưởng chuyên “lo chuyện triều đình” thì lý giải ngược lại. Các đồng chí này sản xuất ra cả một Nghị quyết hăn hoi đề quy kết Gorbachev phản bội đảng. Nhưng một Liên bang hùng cường đầy ắp kho vũ khí hạt nhân và các loại vũ khí chiến lược khác, một chính đảng đông đảo với hàng chục triệu đảng viên mà Tổng Bí thư lại là kẻ phản bội thì nghe “nghịch nhĩ quá”. Cuối cùng đành đổ tội cho chủ nghĩa đế quốc đã “diễn biến hòa bình” đến mức đánh sập toàn bộ đế chế Xô Viết (?). Dẫu sao, việc chuyển sang hệ thống quốc tế “hậu-Chiến tranh lạnh” không diễn ra chủ yếu bằng bạo lực là một “phước lành” cho nhân loại. Mới đây nhất, ở trong nước một vài dự báo “lạ tai” khác lại được tung ra: Sau khi Liên Xô tan, để giải quyết bài toán động học của sự phát triển thì chắc chắn đến lượt nước Mỹ sẽ sụp đổ (?)<sup>10</sup>. Nếu quả như vậy thật thì cái “chủ nghĩa đế quốc” nào sẽ làm cho nó sụp đổ? Lý giải câu chuyện rõ như ban ngày, xảy ra cách đây gần ba mươi năm, còn chưa ngã ngũ. Làm thế nào có thể nhìn ra cái căn nguyên của những cú “knock-out” (những cú đánh sập mặt) đối với “Trật tự mới” trong tương lai, thật không dễ tí nào.

Có thể hơi chủ quan, song câu chuyện “*Việt Nam và Trật tự thế giới mới*” chẳng khác gì câu chuyện về vị hoàng đế nọ trong ngụ ngôn của Andersen<sup>11</sup>. Những sự thật “trần trụi” về thế giới, ai văn minh, ai lạc lõng, điều quan trọng hơn, tại sao có nước giàu, có nước nghèo, có quốc gia được nhân loại yêu chuộng, có nước nhắc đến tên đã thấy kinh... Các đại thần, xênh xang áo mũ không phải họ không biết! Đừng bao giờ nghĩ chúng ta thông minh hơn và sẽ phát minh ra một “quả trứng Colombus” thứ hai. Vấn đề là phải tìm ra những “cậu bé” dám nói lên sự thật! Không thấy tác giả kể, chú bé ấy có bị hệ lụy nào không. Sau nhiều suy đoán, có thể kết luận là không, vì Dermak ngày nay được biết đến như một trong những nơi đáng sống nhất trên hành tinh này. Liên quan đến chủ đề Hội thảo, không cần phải “mô sê” nhiều, trích dài dòng giới

---

<sup>10</sup> <http://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/ban-ve-hien-tuong-donald-trump.html>

<sup>11</sup> <http://www.vanchuongviet.org/index.php?comp=tacpham&action=detail&id=11306>

elite “minh họa” chính sách. Để thuận tiện, hãy trích thẳng từ Nghị quyết Đại hội ĐCSVN gần đây nhất hoặc các tuyên bố công khai của “Tứ Trụ”.

Chính thống và chính thức, Việt Nam khá kiệm lời trong việc đưa ra các đánh giá về cục diện quốc tế và cách ứng phó với “Trật tự” đang định hình. Báo cáo chính trị do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trình bày tại Đại hội XII của đảng sáng 21/1/2016 viết ngắn gọn: “Năm năm qua, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến rất phức tạp; kinh tế thế giới phục hồi chậm; khủng hoảng chính trị ở nhiều nơi, nhiều nước; cạnh tranh về nhiều mặt ngày càng quyết liệt giữa các nước lớn tại khu vực; diễn biến phức tạp trên Biển Đông... đã tác động bất lợi đến nước ta”<sup>12</sup>. Nghị quyết Đại hội XII, phần quốc tế, cũng chỉ tóm tắt trong mấy ý: “Bối cảnh tình hình thế giới, khu vực diễn biến nhanh chóng, rất phức tạp, khó lường; đất nước đứng trước nhiều vấn đề mới, có cả những thuận lợi, thời cơ đan xen với những khó khăn, thách thức gay gắt”<sup>13</sup>. Hội nghị Ngoại giao lần thứ 29 (22—26/8/2016) có cập nhật hơn nhưng cũng chỉ nhấn mạnh khía cạnh chính sách, thay vì đi sâu đánh giá cục diện (ít nhất là trên công khai). Truyền thông phản ánh “sao chép” các phát biểu của lãnh đạo. Báo “Nhân dân” nhấn mạnh yêu cầu ngoại giao phải quán triệt nguyên tắc “đi bất biến, ứng vạn biến” và “thêm bạn bớt thù”. “Quân đội Nhân dân” truyền thông điệp: Hoạt động đối ngoại là phương thức hòa bình hữu hiệu. Báo “Tin tức” (Kênh thông tin của Chính phủ) dẫn ý: Thực lực và vị thế của ngoại giao không chỉ thể hiện bằng sức mạnh vật chất, mà còn cả trong “sức mạnh mềm”. “Người Đại biểu Nhân dân” (báo của Quốc hội) nêu đối sách: Ngoại giao cần hiện thực hóa biểu tượng “cây tre Việt Nam”... Hầu như không có một tư duy đột phá nào! Ngoại trưởng Phạm Bình Minh khẳng định các điều kiện hiện nay khá nghiệt ngã: “Ở bên ngoài, môi trường chiến lược của nước ta đã và đang nổi lên nhiều thách thức chưa từng có, tác động trực tiếp đến các lợi ích an ninh và phát triển”<sup>14</sup>.

Truyền thông “lè phải” hồi đầu năm nay cũng có đề cập đến cấu trúc an ninh: “Năm 2017, tình hình quốc tế tiếp tục có những biến động nhanh, phức tạp, khó lường; đấu tranh giữa xu hướng cấu trúc an ninh mới đang hình thành với cấu trúc an ninh cũ ngày càng quyết liệt hơn, bộc lộ những mâu thuẫn phản ánh xu thế mới của thời đại. Trong quá trình chuyển hóa cấu trúc an ninh toàn cầu từ định hướng (đa cực, đa trung tâm) sang định hình (một hay nhiều trung tâm, từng nước hay nhóm nước, khu vực

---

<sup>12</sup> <http://vov.vn/chinh-tri/dang/toan-van-bao-cao-do-tong-bi-thu-trinh-bay-tai-dai-hoi-xii-cua-dang-471408.vov>

<sup>13</sup> <http://baochinhphu/Dua-Nghi-quyet-Dai-hoi-XII-cua-Dang-vao-cuoc-song/Cong-bo-van-kien-Dai-hoi-XII.gp>

<sup>14</sup> Bài của ĐHT: <http://baovannghe.com.vn/tu-hoi-nghi-ngoai-giao-lan-thu-29-suy-nghi-ve-van-nuoc-hom-nay-851.html>

hay liên khu vực...). Các nước lớn tiếp tục điều chỉnh chiến lược, nâng cao vị thế, bảo vệ lợi ích quốc gia tạo ra sự cân bằng mới trong cán cân quyền lực khu vực và thế giới”<sup>15</sup>. Có thể thấy, Việt Nam nhận thức được sự phức tạp, tính bất định cao, không bỏ qua các khía cạnh bất toàn của “Trật tự”. Đáng chú ý, định đề quen thuộc “theo quy luật tiến hoá của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội” ít được nhấn mạnh tại các diễn đàn. Nhưng luận điểm “hai phe”, “tính thời đại” vẫn trở lại ám ảnh trong nhận định: “Trật tự mới sẽ dần được xác lập theo nguyên tắc hai cực, một bên là CNXH, nhân loại tiến bộ đang đấu tranh vì dân chủ, chủ quyền quốc gia dân tộc, tiến bộ xã hội và quyền phát triển... Và bên kia, là các thế lực của chủ nghĩa đế quốc, tập đoàn tư bản, các nước theo chủ nghĩa dân tộc cực đoan, các thế lực cực hữu nắm chính quyền, bọn phản động khủng bố quốc tế”<sup>16</sup>. *Vậy phải chăng quan điểm này coi Trung Quốc, Bắc Triều Tiên, Việt Nam là một cực, phía ngược lại, Mỹ và tổ chức khủng bố IS là cực đối trọng (?)*. Nếu còn “phát huy” tiếp kiểu tư duy như thế này trong những năm tới, thì khi quốc gia hữu sự, thử hỏi thành viên nào trong cái trật tự đang đến, dù là ĐTCL hay ĐTCLTD có thể “chia lửa” với VN? Hai vụ giàn khoan HD981 và HD760 là những bài học đắt giá cần được bàn luận một cách rỏ ràng trong giới hoạch định chính sách để có thể vượt lên cách đánh giá nói trên.

### Thử lý giải...

Những tương tác như vậy, có thể lý giải bằng các khái niệm vay mượn từ thế giới và môi trường ảo, với tên gọi là “những tương tác ảo” (*virtual interactions*<sup>17</sup>), hay “giả tưởng trong tương tác” (*interactive fiction*<sup>18</sup>). Nói thế nhưng không phải thế! Diễn hình của các loại “tương tác ảo”, “tương tác giả tưởng” này xuất hiện trong văn hóa chính trị VN lâu lắm rồi, nhưng đặc biệt là thời những năm 1990, đó là lúc Trung ương đã phải có đến hai Nghị quyết 8A và 8B để giải thích cùng một hiện tượng diễn ra ở Liên Xô—Đông Âu. Nghị quyết 8A quy cho yếu kém nội tại là lý do chủ yếu, 8B thì quy cho “diễn biến hòa bình” là lý do chính dẫn đến sự sụp đổ của hệ thống. Nhưng mặc cho Nghị quyết nói vậy, các đời Ngoại trưởng, từ Nguyễn Cơ Thạch, Nguyễn Mạnh Cầm cho đến Nguyễn Dy Niên, Phạm Gia Khiêm, Phạm Bình Minh (Đại hội VII—Đại hội XII), vẫn là những chính khách “khai sơn phá thạch” trong việc cổ súy cho

<sup>15</sup> <http://vov.vn/quan-su-quoc-phong/the-gioi-nam-2017-tu-goc-nhin-an-ninh-quan-su-582346.vov>

<sup>16</sup> <http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/van-kien-dang/gioi-thieu-van-kien-dang/doc-2930201510411046.html>

<sup>17</sup> <https://www.igi-global.com/chapter/virtual-interactions-distance-learning/55920>

<sup>18</sup> [https://en.wikipedia.org/wiki/Interactive\\_fiction](https://en.wikipedia.org/wiki/Interactive_fiction) (IF)

quá trình xích lại gần hơn trong quan hệ giữa VN với Hoa Kỳ và Tây Âu<sup>19</sup>, bất luận những chống đối trong nội bộ. Ngay trước Đại hội XII, nội dung về xã hội dân sự cũng chỉ bị đưa ra khỏi dự thảo Nghị quyết vào phút chót. Cho nên cũng khá bất ngờ, khi ngày 22/7/2017, tờ “Quân đội Nhân dân” lại chạy một “bài đình”: “Lợi dụng xã hội dân sự để chống phá Đảng, Nhà nước”<sup>20</sup>. Nguyên Viện trưởng Viện thông tin KHXH Phạm Khiêm Ích nhận xét: Xa xưa, cha ông ta rất tinh tường khi chọn ra hai tác phẩm: “Bàn về tinh thần pháp luật” của Mạnh Đức Tư Cưu (Montesquieu) và “Khế ước xã hội” của Lư Thoa (Rousseau) để mở mang trí khôn cho con cháu. 110 năm đã trôi qua, “tam quyền phân lập” và “xã hội dân sự” vẫn là những đề tài cấm kỵ, thậm chí bị phi báng ở nước ta. Xem vậy để thấy hậu bối ngày nay thua xa tiền nhân, “ngôi nhà ta ở” thật vô phúc<sup>21</sup> (Con không hơn được cha). Một loạt những vấn đề mấu chốt khác về cả nội trị lẫn ngoại giao như vấn đề đối thoại và đồng thuận xã hội, vấn đề hòa giải giữa những người Việt với nhau và hòa giải quốc tế, vấn đề thoát Trung và quan hệ giữa bộ tam Việt—Trung—Mỹ... nếu theo dõi thật sát, đều có thể thấy cách tiếp cận “hai bước tiến một bước lùi” trong nhận thức và hành động của VN những năm gần đây. Nói cách khác, cách tiếp cận “sóng đôi giữa ảo và thực” khá phổ biến. “*Tương tác ảo*” phản ánh sự ưu thắng của trường phái “*độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội*”, mặc dầu cấp nào—từ trung ương xuống địa phương—cũng đều hiểu rõ rằng nếu ĐLDT của đất nước mà “buộc” vào cỗ xe CNXH của Trung Quốc thì coi như “đứt phim”. “*Tương tác thực*” phản ánh quan điểm “*độc lập dân tộc phải gắn với hội nhập quốc tế*”, một trường phái đổi mới trong tư duy đối ngoại, tuy “đột phá” này chưa chiếm lĩnh hoàn toàn trận địa, nhưng đã biết xuất phát từ các nguyên lý của “chủ nghĩa duy thực” và “tân-duy thực” trong hoạch định chính sách (Realism—Neorealism). Điều hiếm hoi tại Lễ kỷ niệm 70 năm thành lập ngành ngoại giao Việt Nam (28/8/2015) là khi Chủ tịch nước Trương Tấn Sang tổng duyệt “đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng”, đã đúc kết thành bốn “bài học lớn có giá trị sâu

<sup>19</sup> <http://nhipcauthegioi.hu/old/modules.php?name=News&op=viewst&sid=2271> Lúc vừa bình thường hóa quan hệ ngoại giao được mấy tháng, ông Nguyễn Mạnh Cầm đã bảo đảm với phía Mỹ về ý chí chính trị của chính phủ Việt Nam, dành cho quan hệ Việt-Mỹ một vị trí xứng đáng trong toàn bộ chính sách đối ngoại của mình. Kế tiếp, năm 2003, tại các cuộc gặp lãnh đạo Chính quyền và Quốc hội Mỹ ở Washington, Ngoại trưởng Nguyễn Dy Niên đã khẳng định: Việt Nam sẵn sàng cùng Mỹ xây dựng một khuôn khổ quan hệ ổn định, lâu dài vì lợi ích rộng lớn của nhân dân hai nước và vì lợi ích hòa bình, ổn định và phát triển ở Đông Nam Á và Châu Á-Thái Bình Dương. Bản thân Phó Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng Phạm Gia Khiêm cũng chia sẻ với báo giới trong nước, các cam kết của lãnh đạo Việt – Mỹ, kiến lập mối quan hệ mang tính xây dựng, hữu nghị, nhiều mặt, lâu dài, vì lợi ích của hai nước. Hai nước không chỉ hợp tác về các vấn đề kinh tế và thương mại, mà còn mở rộng ra các lĩnh vực khác như giáo dục, khoa học, công nghệ, quốc phòng và an ninh.

<sup>20</sup> <http://www.qdnd.vn/phong-chong-hoat-dong-loi-dung-xa-hoi-dan-su-de-chong-pha-dang-nha-nuoc>

<sup>21</sup> <https://bongbvt.blogspot.com/2017/07/van-minh-tan-hoc-sach.html>

sắc cho cả hôm nay và mai sau”, nhưng trong các bài học lớn ấy, không thấy ông nhắc lại “tuyệt chiêu” độc lập dân tộc phải gắn với chủ nghĩa xã hội (?)<sup>22</sup>.

Trước đây, có một luật bất thành văn là, trong một số báo cáo trình lên Lãnh đạo cấp cao, Bộ Ngoại giao thường chấp bút phần tình hình, còn Ban Đối ngoại trực tiếp viết phần đối sách<sup>23</sup>. Đó là lý do tại sao nhiều khi có tình trạng “trống đánh xuôi kèn thổi ngược” có khi ngay trong cùng một văn kiện cấp độ Nghị quyết. Hẳn nhiên là cả hai cơ quan trong “lưỡng đầu ché” này có kết hợp với nhau khi chuẩn bị, nhưng có thời kỳ tiếng nói bên Ban (TW Đảng) vẫn lấn át bên Bộ (Chính quyền). Nhưng nếu như luận điểm “hai phe”, “tính thời đại” vẫn vượt trội như vừa nêu ở trên thì làm thế nào mà Lãnh đạo cấp cao lại có thể lấy những quyết định như tham gia WTO và đặc biệt đối với gia nhập TPP là khá sớm, hoặc là lúc đầu chỉ chủ trương là “hội nhập kinh tế” không thôi, nhưng về sau thì tiến tới “hội nhập quốc tế toàn diện”? Nếu đem “Nghị quyết 22 của BCT” ngày 10/4/2013 về hội nhập quốc tế<sup>24</sup> so sánh với “Nghị quyết 07 của TW”<sup>25</sup> ngày 27/11/2001 về hội nhập kinh tế quốc tế thì mới thấy rõ sự chuyển động mang tính tiệm tiến trong tư duy lãnh đạo. Đặc biệt là giải thích thế nào về tinh thần chủ động “sẵn sàng đi Mỹ” của Thủ tướng Phúc đầu năm nay? Lý do thật đơn giản: Đúng như chuyên gia tài chính David Hutt đã đưa ra, “Việt Nam không đủ vốn để phát triển”<sup>26</sup>! Có lẽ nhưng người tham gia chuẩn bị cho Thủ tướng Phúc sang Mỹ vừa qua, đã thấy trước được tầm quan trọng của thị trường Mỹ nói riêng và của việc tái khẳng định quỹ đạo quan hệ Việt—Mỹ nói chung. Túng thì phải tính, chứ ở đây cũng chưa thể bàn đến câu chuyện “hòa đồng” với trật tự! Phải có những đối sách trên thực tế để tồn tại, thích nghi và phát triển trong hoàn cảnh mới. Vừa qua, Việt Nam bắt đầu có những chuyển động theo hướng ấy<sup>27</sup>. Chỉ một vài “new cross-cutting issues” trong các quyết sách mới nhất đủ thấy những chuyển dịch tại một khúc quanh có ý nghĩa.

## **Những bước đi được cho là táo bạo**

---

<sup>22</sup> <http://vovworld.vn/vi-VN/chinh-tri/toan-van-bai-phat-bieu-cua-chu-tich-nuoc-truong-tan-sang-tai-le-ky-niem-70-nam-thanh-lap-nganh-ngoai-363214.vov>

<sup>23</sup> <http://nghiencuuquocte.org/forums/topic/hoi-ky-tran-quang-co/>

<sup>24</sup> <http://www.mofahcm.gov.vn/vi/mofa/nr091019080134/nr091019083649/ns140805203450>

<sup>25</sup> <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-07-NQ-TW-hoi-nhap-kinh-te-quoc-te/noi-dung.aspx>

<sup>26</sup> <http://www.atimes.com/article/insufficient-funds-vietnam/>

<sup>27</sup> <https://www.the-american-interest.com/2017/07/06/vietnam-goes-bold-south-china-sea/>



2015—2017 này là những năm “phá vây” của ngoại giao Việt Nam để đi vào đại lộ hội nhập. “Vòng vây” trùng điệp gồm hai lớp: Tự mua dây buộc mình và chịu sức ép bên ngoài. Nhân tố “tự mua dây buộc mình” giờ đây không chỉ đơn thuần là do “hoàn lưu” của cơn bão ý thức hệ ngày xưa. Ý thức hệ ngày này không còn mấy yếu tố tư tưởng hay lý tưởng. Nó được “thể tục hóa” một cách tinh vi vào các nhóm lợi ích mà dư luận đã phê phán khá mạnh mẽ. Còn nhân tố bên ngoài thì ai cũng biết cái “bí mật công khai”, đó là nhân tố các nước lớn, đặc biệt là tương quan Trung—Mỹ trong chính sách nói chung. Tháng 10/2016, Ngoại trưởng John Kerry xác nhận: “Ở Việt Nam không còn dấu vết của chủ nghĩa cộng sản, theo nghĩa là một lý thuyết kinh tế. Ở đó, chỉ có chủ nghĩa tư bản cuồng nhiệt”<sup>28</sup>. Cả Trung Quốc và Nga cũng đánh giá Việt Nam theo hướng này. Đột phá lớn nhất hiện nay là Việt Nam đang đi tìm một mô hình phát triển mới mà tâm nội các của Thủ tướng Phúc đã “đúc” lại trong mấy chữ: “*Khởi nghiệp—Kiến tạo—Thay đổi Thể chế*”<sup>29</sup>. Nếu 30 năm qua là nền móng để lập biểu đồ lịch sử hậu chiến, thì giai đoạn từ 2016 trở đi là kỷ nguyên đưa những thay đổi này đến với gần 100 triệu con dân nước Việt. Sự chuyển dịch này, nếu diễn ra trên thực tế, thì đó là một đại phúc. Bước đột phá 2016—2017 thể hiện rõ ở sự kiện chấn động đầu tiên là quyết định đón Hàng không mẫu hạm Hoa Kỳ vào Cam Ranh. Thứ hai liên quan đến các cuộc thao dượt (thực chất là tập trận) Việt—Mỹ và Việt—Nhật. Thứ ba là nâng cấp “sâu rộng” bang giao Nhật—Việt và xây dựng “thế chân kiềng” mới giữa Việt Nam với “bộ tứ” Nhật—Ấn—Úc—ASEAN. Đã có nhiều phân tích về các “nhát cắt” này, trong đó có hàng loạt những nhận định sắc sảo đáng được chia sẻ với bình bút Nguyễn Quang Dy về cả ba sự kiện<sup>30</sup>. *Qua ba sự kiện ấy, VN dường như đang tìm kiếm một lối tiếp cận độc đáo (game changers) khi trật tự tương lai còn mù mờ*. “Cuộc chơi” sắp tới với chính quyền Trump, chẳng hạn (chừng nào ông ấy còn tồn tại) sẽ được thiết lập trên những nguyên tắc rất khác trước đây. Tuy nhiên, đây cũng chưa phải là tất cả! Những chuyên gia từng chuẩn bị cho chuyến công du Hoa Kỳ của Tổng Bí thư vào tháng 7/2015 có lần đã tiết lộ: “Tính lịch sử của chuyến thăm thể hiện ở những nội dung trao đổi, những điểm rất mới trong quan hệ. Những điểm này tiếp tục

---

<sup>28</sup> <http://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-37646535>

<sup>29</sup> Luật sư Trần Quốc Thuận, nguyên Phó chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội từng nhận định: “Ở trong nước thì nói là cơ chế thị trường định hướng XHCN, nhưng khi làm việc với nước ngoài các lãnh đạo Việt Nam từ Tổng Bí thư, Chủ tịch nước cho tới Thủ tướng và cả Chủ tịch Quốc hội đều yêu cầu nước ngoài công nhận Việt Nam đã có nền kinh tế thị trường mà không có nói là theo định hướng XHCN... Tôi cho là đó là việc phải tiến tới, bởi vì thị trường nó là quy luật tự nhiên, đâu có phải là sản phẩm của ai đâu, bây giờ đã đến lúc phải thừa nhận nó, không nên nói ồm ờ nữa”. Xem [http://www.rfa.org/vietnamese/in\\_depth/vietnam-prime-minister-wants-a-big-change-nn-12282016080502.html](http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/vietnam-prime-minister-wants-a-big-change-nn-12282016080502.html)

<sup>30</sup> <http://viet-studies.net/kinhte/NQuangDy-CamRanh.html>

tạo ra dấu ấn; và bước ngoặt lịch sử ấy có lẽ nhiều năm sau, thậm chí hàng thập kỷ sau mới cảm nhận được hết ý nghĩa của nó” (*Lược trích*)<sup>31</sup>.

Một nội dung mang tính bước ngoặt ấy có thể là “*quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt—Mỹ*”, trong đó có vấn đề cảng Cam Ranh. Cam Ranh và vấn đề ĐTCLTD với Hoa Kỳ đã được “nâng lên đặt xuống” từ cả hai phía suốt một thời gian dài, liên quan đến tổng thể các mối bang giao song phương (với nước thứ ba) và đa phương (với cả thế giới)<sup>32</sup>. Từ năm 2017 này, vấn đề không còn ở tên gọi, mà là ở nội hàm. Ở đây, có lẽ không phải là câu chuyện “Cáo và Cò” trong ngụ ngôn La Fontaine. Cũng không hẳn là câu chuyện giá cả và thời hạn ký thỏa thuận thuê Cảng dài hay ngắn như một số phân tích gần đây. Muốn nâng bang giao lên tầm “đối tác chiến lược toàn diện” thật sự, không thể “cù cưa” theo kiểu như vậy, nhất là Việt Nam lại không “đồng cân đồng lượng” với Hoa Kỳ trong thế mặc cả. “Khúc ngoặt” lớn nhất ở đây là vấn đề thể diện và chia sẻ giá trị. Từ phía Mỹ, “tinh thần Hiến pháp” không chỉ giữ cho Tổng thống Trump ở bên này của cái “red line” trong cuộc “bể dậu” hiện tại liên quan đến nội trị, mà nó còn quy định cả các tiêu chí (hay điều kiện) khi xây dựng liên minh chiến lược với các quốc gia bên ngoài. Từ phía VN, “nỗ lực tự chủ” hàng ngàn năm nay không chỉ quy định cái “tặng” của người Việt, mà paradigm “hai phe...” vẫn ăn sâu vào cả tiềm thức, tư duy lẫn hành động của giới làm chính sách. Đối cực địch—ta, đối tượng—đối tác vẫn là cái nhìn chia cắt muôn thuở. Chừng nào mà đe dọa địa-chính trị trong khu vực chưa dâng cao đến ngưỡng báo động, để cả Mỹ lẫn Việt thấy cần thiết, mỗi bên phải “xuống nước” một chút, thì nội hàm của ĐTCLTD vẫn còn “treo” đầy trên danh nghĩa. Nói trên danh nghĩa là vì, về thực chất, quan hệ hiện nay đã hội đủ các yếu tố chiến lược toàn diện và đã được tuyên xưng nhân dịp Quốc khánh Mỹ 4/7 vừa qua rồi<sup>33</sup>. Trong tương lai gần, xuất hiện một khả năng, “quả” cấu trúc an ninh mới trong khu vực “sẽ chín” đủ độ, trở thành chất xúc tác mạnh mẽ để cả hai phía sẽ tự nguyện xích lại gần nhau hơn để chuẩn bị đón một “Trật tự mới”. Chia sẻ với Tiến sĩ Alexander Vuving<sup>34</sup>, vấn đề sống còn đối với Việt Nam là làm thế nào để (tái) cân bằng mối quan hệ giữa Bắc Kinh và Washington. Vuving cho rằng trong quan hệ Việt—Mỹ tới đây có 3 vấn đề quan trọng phải đạt được. Thứ nhất

<sup>31</sup> <http://vietnamnet.vn/vn/ban-tron-truc-tuyen/hau-truong-chuyen-tham-my-cua-tong-bi-thu-251776.html>

<sup>32</sup> Mời tham khảo một số bài của ĐHT: [http://www.viet-studies.net/kinhte/DinhHoangThang\\_QuanHeVietMy.htm](http://www.viet-studies.net/kinhte/DinhHoangThang_QuanHeVietMy.htm) , <http://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/bang-giao-viet-my-thang-nam-lai-ve.html>, <https://www.vanhoanghean.com.vn/chuyen-muc-goc-nhin-van-hoa/nhung-goc-nhin-van-hoa/vuot-len-lan-song-lech-pha>

<sup>33</sup> <http://www.trungtamwto.vn/tin-tuc/viet-nam-hoa-ky-doi-tac-chien-luoc-toan-dien-ngay-cang-phat-trien-ben-vung>

<sup>34</sup> <http://nationalinterest.org/feature/what-vietnam-can-offer-america-20874>

là một hiệp định thương mại và đầu tư có triển vọng. Thứ hai là phải thống nhất được với nhau quan điểm về Biển Đông, mà nội dung giờ đây là không thể chấp nhận hiện trạng (sau khi Trung Quốc bồi đắp và quân sự hóa các đảo). Thứ ba là phải xây dựng những nền tảng căn bản cho quan hệ “đối tác chiến lược toàn diện” trong giai đoạn mới. Để đạt được cả ba thành tựu này, thì công thức “ba không” trong chính sách an ninh—quốc phòng cần được tính toán lại. Chủ đề này, tuy nhạy cảm thật đấy, nhưng gần đây cũng đã được đề cập tại một số diễn đàn trong và ngoài nước<sup>35</sup>.

Đối với quan hệ Việt—Nhật, những mốc son lịch sử dấu cách đây đã hàng trăm năm tuổi hay có nguồn gốc từ những thập niên gần đây, đều gắn bó sâu xa tới các chuyển động gia tộc trong mỗi bang giao này<sup>36</sup>. Đông Kinh nghĩa thực, đỉnh cao của cuộc cách mạng xã hội to lớn của Việt Nam vào đầu thế kỷ XX, trên thực tế đã được hun đúc bởi tinh thần “ngôi bút mạnh hơn gươm giáo” và lấy cảm hứng một phần từ triết lý giáo dục của tiên sinh Fukuzawa, từ triều đại Khánh Ứng (Keio). Bang giao Nhật—Việt không chỉ được bắt đầu từ những mối đe dọa trên Biển Đông và Hoa Đông. Tình bằng hữu giữa hai quốc gia vốn được ươm trồng từ xa xưa của lịch sử. Bước sang kỷ nguyên hiện đại hóa, quan hệ liên tục được nâng cấp. Từ “đối tác toàn diện” lên “đối tác chiến lược”, từ “đối tác chiến lược” lên “đối tác chiến lược sâu rộng”... Mỗi thay đổi kịch tính trong cục diện khu vực đều gióng lên hồi chuông cảnh báo và đều dẫn đến những khúc quanh mới đầy năng động trong cả bang giao song phương lẫn đa phương. Cả hai nước đều đang cần đến “bộ gien” (genome) của nhau. “Bộ gien” Nhật là biết cách đối phó với sức ép của bên ngoài bằng chủ động cải cách và mở cửa từ rất sớm. Chính “cuộc thoát Á, nhập Âu” thuở nào đã làm cho nước Nhật trở nên “modern nhất” trong lòng Á châu. “Bộ “gien” Việt có thể còn nhiều ý kiến khác nhau, nhưng nếu thiếu nó, chúng ta đã mất nước bao phen và người Việt giờ này chắc chắn đang giao tiếp với nhau bằng một thứ ngôn ngữ khác! Chưa có ai so sánh hai “bộ gien” ấy một cách thần tình như chính Toàn quyền Paul Doumer: “Phải tới tận Nhật Bản mới có một tộc người có phẩm chất của người Việt và giữa hai dân tộc này chắc chắn phải có mối quan hệ huyết thống từ xa xưa...” VN đang học tập tính kiên định và nhất quán đối với lợi ích quốc gia và ý thức sâu sắc về các mối quan hệ quyền lực chằng chịt xung quanh đất nước mình của người Nhật. *Tuy nhiên, trong bang giao Nhật—Việt hiện vẫn tồn tại hai “cái bẫy” nguy hiểm.* Thứ nhất, cộng đồng tu nghiệp sinh và lao động VN ở Nhật hàng ngày đang làm xói mòn sự kiên nhẫn của người dân xứ Phù Tang. Thứ hai, trong chính sách ODA của chính phủ Abe hiện nay cũng đang nổi cộm

<sup>35</sup> [http://www.bbc.com/vietnamese/forum/2016/01/160115\\_vn\\_het\\_thoi\\_chinh\\_sach\\_ba\\_khong](http://www.bbc.com/vietnamese/forum/2016/01/160115_vn_het_thoi_chinh_sach_ba_khong)

<sup>36</sup> Bài viết của DHT: <https://www.vanhoanghean.com.vn/van-hoa-va-doi-song/viet-nhat-cam-hung-lich-su-va-thuc-tai>

lên một số vấn đề về “mặt trái” của tầm huân chương “đối tác chiến lược sâu rộng”. Dù sao mặc lòng, chủ động ở mức độ quyết liệt hơn trước đây trong việc hợp tác sâu rộng, toàn diện và ngày càng tăng cường với Mỹ và Nhật là điểm sáng, rơi vào phần “*tương tác thực*” trong nhận thức và ứng phó của VN đối với “Trật tự mới” đang đến.

### Những thách thức phía trước

Điều đáng tiếc là, bất chấp những bước đi mà phía quốc tế cũng ghi nhận là “khá táo bạo” (*Vietnam goes bold*), nhưng các chuyển hóa về chất, liên quan đến phẩm (qualitative), chưa hoàn toàn đủ lượng, chưa hội đủ độ (quantitative), để tạo ra những “pivot” ngoạn mục trong nhận thức cũng chính sách trên thực tiễn. Vì vậy, thách thức đầu tiên, to lớn nhất, bao trùm nhất hiện nay và tới đây, vẫn là những cơn sóng ngầm trong bang giao Việt—Trung<sup>37</sup>. “*Bất cứ cuộc tấn công nào của Trung Quốc vào Việt Nam sẽ là hồi chuông báo động tràn ngập khu vực. Các quốc gia trong vùng sẽ chia thành những nước sẵn sàng chiều theo Trung Quốc và những nước tìm kiếm sự ủng hộ của các cường quốc bên ngoài để duy trì sự quân bình quyền lực*”<sup>38</sup>. Ngày 24/7, vâng, đúng vào lúc đưa tin ta “rút quân” khỏi Tư Chính, GS. Carl Thayer đã cảnh báo trong bài viết trên Tạp chí “The Diplomat”: *Alarming Escalation in the South China Sea: China Threatens Force if Vietnam Continues Oil Exploration in Spratlys*; Tam dịch: “Leo thang đáng báo động trên Biển Đông: Trung Quốc dọa dùng vũ lực nếu Việt Nam tiếp tục thăm dò dầu khí ở Trường Sa”. Vị Giáo sư này tuy bị gạt khỏi Hội thảo do BNG Việt Nam đồng chủ trì<sup>39</sup>, với nội dung: làm thế nào để ngăn cản, nếu không đảo ngược được xu thế Trung Quốc tiếp tục quân sự hóa Biển Đông, nhưng như một cái nghiệp, ông vẫn “cá chuôi đăm đuôi” vì Biển Đông. Thayer đặt ra thế lưỡng nan không chỉ cho một mình VN, ông đặt ra cho cả “Trật tự mới”: “*Bất kỳ cuộc tấn công nào của Trung Quốc vào Việt Nam cũng giống như việc Trung Quốc lột găng tay ra để thách đấu Hoa Kỳ, Nhật Bản và các cường quốc biển khác. Các nước này sẽ phải đối mặt với một số câu hỏi khó khăn: Liệu họ có thực sự bảo vệ nền công nghiệp dầu mỏ của Việt Nam hay sẵn sàng đánh nhau với Trung Quốc, vì một vài bãi đá nhỏ ở Biển Đông?*”<sup>40</sup>. Liệu Hội thảo Hè 2017 này của chúng ta có đóng góp được câu trả lời??? Chắc là khó. Bởi vì cùng ngày, từ bên này bờ Biển Đông (ngó sang Úc

<sup>37</sup> <https://worldview.stratfor.com/article/china-vietnam-military-talks-cut-short-over-disputed-waters>

<sup>38</sup> <http://thediplomat.com/2017/07/alarming-escalation-in-the-south-china-sea-china-threatens-force-if-vietnam-continues-oil-exploration-in-spratlys/>

<sup>39</sup> <https://www.csis.org/events/sixth-annual-csis-south-china-sea-conference>

<sup>40</sup> <http://thediplomat.com/2017/07/alarming-escalation-in-the-south-china-sea-china-threatens-force-if-vietnam-continues-oil-exploration-in-spratlys/>

châu), từ “Quân đội Nhân dân” lại chạy tít lớn với nhan đề “Kiên định đường lối đối ngoại quốc phòng độc lập, tự chủ”<sup>41</sup>. Bài viết khẳng định không bao giờ có chuyện Cam Ranh sẽ là căn cứ quân sự của Hoa Kỳ, vì tính độc lập, tự chủ của quân đội Việt Nam. Một bình bút từ phương Tây đã đặt câu hỏi: Trước cảnh ngư dân Việt bị Trung Quốc bắt chết, giàn khoan Trung Quốc được tàu quân sự hộ tống xâm phạm vùng lãnh hải Việt Nam, hải quân Trung Quốc ngăn cản và phá hoại hiệp định thương mại Việt Nam ký với Tây Ban Nha... tại sao VN không đưa ra bất cứ một tuyên bố mạnh mẽ nào trước thế giới, mà lại “sephi” (tự sướng) với độc lập, tự chủ vào lúc này? Sau mấy ngày liền, người phát ngôn Bộ Ngoại giao mới lên tiếng (29/7). Nếu mọi chuyện đúng như tin đã đưa, thì đây không còn là thách thức nữa, mà là một hiện thực đáng lo ngại. Nếu thông tin “quân ta rút” được kiểm chứng, đây là kết quả tất yếu của “*sự ỡm ờ chiến lược*”<sup>42</sup> (*strategic ambiguity*) trong quan hệ tay ba Việt—Trung—Mỹ thì tương lai hiện tại.

Thách thức thứ hai, đó là thái độ của VN đối với đại dự án “Nhất đới nhất lộ” (OBOR). Đại dự án này, dĩ nhiên, gắn liền với đe dọa trên Biển Đông và hơn thế nữa, đây là một cú đánh quyết định để gạt Mỹ ra khỏi châu Á, xóa bỏ “Pax Americana”, thay thế bằng “Pax Sinica”. Trong một bài viết ca ngợi “Tập hạch tâm”, Ủy viên Quốc vụ họ Dương cho rằng OBOR là một “xúc tiến đối ngoại mang tầm cao mới của cá nhân Chủ tịch nước, từ đề xuất thành hành động, từ khái niệm thành thực tiễn”<sup>43</sup>. Đây là câu chuyện đại sự không chỉ đối với VN, không chỉ trong tương quan giữa VN với trật tự đang hình thành, mà còn là một phần cốt lõi của “Trật tự thế giới mới”. Liên quan đến thế giới, có thể sẽ được bàn ở một khuôn khổ khác<sup>44</sup>. Vấn đề liên quan đến Việt Nam trong câu chuyện này là từ chối thì không được, mà nhận thì cũng gay go. VN làm thế nào để không mang tiếng “chống lại thiên triều” mà vẫn giữ được các đường ranh giới trên biển cũng như trên đất liền. “To Be or not to Be?” Đây mới thật là bài toán hóc búa. Dự luận liệu có an tâm, khi Thông cáo chung (TCC) Việt—Trung

---

<sup>41</sup> <http://www.qdnd.vn/chong-dien-bien-hoa-binh/kien-dinh-duong-loi-doi-ngoai-quoc-phong-doc-lap-tu-chu-513211>

<sup>42</sup> Nếu không nhầm thì khái niệm này, lần đầu tiên do GS. Cao Huy Thuần chuyển ngữ trong bài “Quan hệ Mỹ—Trung—Nhật—ASEAN sau khủng hoảng Á Châu 1997”: [http://www.tapchithoidai.org/TD8\\_CHThuan.pdf](http://www.tapchithoidai.org/TD8_CHThuan.pdf)

<sup>43</sup> Dương Khiết Trì: “Bàn về tư tưởng ngoại giao của Tập Cận Bình”, TLTKĐB, TTXVN, số 196, ngày 29/7/2017

<sup>44</sup> Trong cuốn sách của mình, TS. Kissinger lập luận rằng, một “trật tự đang đến” cần hội đủ hai yếu tố: (1) một hệ thống quy tắc ứng xử xác định giới hạn hành động của mỗi quốc gia hay của một nền văn hóa, và (2) một sự cân bằng thế lực có khả năng trừng phạt quốc gia hay văn hóa nào vi phạm các nguyên tắc ứng xử đã đồng ý với nhau để ngăn không cho một thế lực nào dùng sức mạnh ép các thế lực khác. <http://www.nguoi-viet.com/dien-dan/Trat-tu-the-gioi-duoi-mat-Henry-Kissinger-4051/>

gồm 15 đề mục nhân chuyến thăm Trung Quốc của Chủ tịch Trần Đại Quang<sup>45</sup> từ 11—15/5/2017 ghi nhận việc Chủ tịch nước dự Diễn đàn “Vành đai và Con đường” (BRF) chỉ xếp cuối cùng trong danh mục thứ 6/15 của các văn kiện ngoại giao (mục thứ 6 này có ba nội dung)? Nội dung thứ ba (cuối cùng) chỉ rõ, Việt Nam và Trung Quốc sẽ “bàn bạc, ký kết Bản ghi nhớ về hợp tác kết nối giữa khuôn khổ “Hai hành lang, một vành đai” với sáng kiến “Vành đai và Con đường” phù hợp với lợi ích, khả năng, điều kiện của mỗi nước. VN không thể chống lại BRF như Ấn Độ đang tiến hành, nhưng qua TCC, thấy rõ mức độ “low profile” (cam kết thấp). Liệu với “Đại dự án OBOR” của Trung Quốc và “America First” của Mỹ, rồi đây, Hoa Kỳ có đánh mất châu Á vào tay Trung Quốc như một cảnh báo trên Tạp chí Foreign Policy mới đây?<sup>46</sup> Cựu Bộ trưởng Quốc phòng William Cohen thời Clinton, thậm chí còn nhận xét: “Điều mà các đồng minh của Mỹ mong muốn là tính dự báo, tính nhất quán và tính liên tục trong chính sách của Hoa Kỳ với khu vực châu Á—Thái Bình Dương. Đối với tôi, vấn đề đáng lo ngại nhất là không biết kế hoạch chiến lược của Mỹ là gì”. Khi Chủ tịch Tập Cận Bình công bố kế hoạch “Vành đai và Con đường” (BRI) đầy tham vọng, thì đây là biểu hiện rõ nhất về vai trò vượt trội của Trung Quốc vào thời điểm mà cam kết của Hoa Kỳ tại đây ít chắc chắn hơn bao giờ hết. Phản ứng của Washington ra sao? Đổ thêm tiền vào quốc phòng! “Sáng kiến ổn định Châu Á—Thái Bình Dương” (Asia—Pacific Stability Initiative) trị giá 7,5 tỷ USD (1,5 tỷ USD mỗi năm cho đến năm 2022) có thể làm cho vị thế khu vực của Hoa Kỳ trở nên linh hoạt hơn và năng động hơn. Tuy nhiên, cuộc chiến trước mắt về ảnh hưởng ở châu Á lại phụ thuộc vào kinh tế. Ở khía cạnh này, Hoa Kỳ mất uy tín kể từ khi rút khỏi TPP, Hiệp định COP21, đòi thương lượng lại Hiệp định Thương mại Tự do Mỹ—Hàn. Tính cách Trump—Tập tuy khó để ra G2, nhưng khi chủ nghĩa thực dụng của mỗi bên có thể tạo ra khuôn khổ “Chimerica” trong từng phi vụ làm ăn (như Triều Tiên hay Biển Đông), thì đây thực sự là một “Nightmare on Street” cho Việt Nam và Đông Nam Á. Tuy Việt Nam hứa sẽ bàn bạc để có thể kết nối BRI với các dự án trong nước, nhưng về lâu dài đây vẫn là một “gạch nối” nguy hiểm không kém mật ước Thành Đô là mấy.

*Thách thức thứ ba là “thế lưỡng nan” cả về nội trị lẫn ngoại giao để khẳng định vai trò không thể thiếu vắng của VN trong các dàn xếp khu vực, nhưng lại không để bị cuốn vào “cuộc chơi vương quyền” giữa các đại cường. Bài toán hiện nay là phải xử lý mối quan hệ phức tạp giữa các nước nội trị và vấn đề địa—chiến lược. Cách đây hàng chục năm, khi còn đứng đầu ngành lập pháp, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng đã tổng*

<sup>45</sup> Bài viết của DHT: <https://www.vanhoanghean.com.vn/chuyen-muc-goc-nhin-van-hoa/nhin-ra-the-gioi/sang-kien-vanh-dai-va-con-duong-bri-toan-cau-hoa-made-in-china>

<sup>46</sup> <http://foreignpolicy.com/2017/05/12/the-united-states-is-losing-asia-to-china/>

kết quả trình đổi mới nhận thức trên vấn đề “địch—ta”, “đối tượng—đối tác” theo tinh thần “những ai chủ trương tôn trọng độc lập chủ quyền, thiết lập, quan hệ hữu nghị và hợp tác bình đẳng cùng có lợi với Việt Nam đều là đối tác của chúng ta, bất cứ thế lực nào có âm mưu và hành động chống phá mục tiêu của nước ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều là đối tượng đấu tranh”<sup>47</sup>. Từ bấy đến nay, mối quan hệ giữa ngoại giao và nội trị vẫn được nhìn nhận qua lăng kính “đối tác” và “đối tượng”, nhưng không còn ở thế lưỡng cực như trước đây, mà đi vào quan hệ đan xen, chồng lấn nhiều khi không thể tách bạch. Ví dụ, độ vênh giữa phương thức “cân bằng—đối trọng” trong quan hệ với Mỹ, Tây Âu, Liên Hợp Quốc và tình trạng nhân quyền trong nước vừa qua, có nguy cơ sẽ đẩy các cam kết thương mại và hỗ trợ ODA từ các nước và các tổ chức quốc tế, kể cả Nhật lẫn EU dạt dần ra ngoài tầm với. Đối với những căng thẳng xung quanh bang giao Việt—Trung gần đây, Stratfor từ 22/7 đã đưa ra dự báo<sup>48</sup>: “Chính sách của Hà Nội gần đây phù hợp với chiến lược hợp tác lâu dài với các cường quốc bên ngoài để đối trọng lại Bắc Kinh và tránh né trực tiếp những thách thức của người láng giềng phương Bắc. Nhưng khi Washington quay trở lại Đông Nam Á và Nhật Bản — ở một mức độ khác là Ấn Độ và Australia — cũng háo hức theo đuổi một sự hiện diện lớn hơn trong vùng, thì cái xung lực khu vực của Việt Nam lại đặt đất nước này vào những đường gạch chéo của Bắc Kinh”. Những bước đi của Bắc Kinh vừa qua ở Biển Đông, đặc biệt là sau hai vụ giàn khoan (năm 2014 và năm 2017), sẽ thúc đẩy tư duy an ninh theo hướng tích cực đang diễn ra hay sẽ quay lại một dạng “khẩu đầu” mới? Vấn đề này cho đến nay vẫn là một câu hỏi khó trả lời! Mặt khác, để tránh sự can dự không cần thiết vào “cuộc chơi vương quyền” giữa các nước lớn, VN cần bám trụ, ngoài các quan hệ bền vững với họ, phải giữ lấy tình bằng hữu và các sợi dây liên kết với ASEAN, thúc đẩy hơn nữa cái ý chí mạnh mẽ trong “*Trăm Việt trên vùng định mệnh*”<sup>49</sup>, chứ không để cho tổ chức khu vực này tan đàn xẻ

<sup>47</sup> Nguyễn Phú Trọng: “Sự phát triển nhận thức của Đảng ta từ Cương lĩnh năm 1991 đến nay”. TCCS, số 811, tháng 5/2010. Xem: <http://www.vietnamplus.vn/nhan-thuc-cua-dang-tu-cuong-linh-1991-den-nay/45335.vnp>

<sup>48</sup> “Hanoi's outreach fits into a long-standing strategy of partnering with external powers to counterbalance Beijing, though Vietnam has carefully avoided directly challenging its northern neighbor. But as Washington recasts its attention toward Southeast Asia, and as Japan — and to a lesser extent India and Australia — eagerly pursues a greater security presence in the area, Vietnam's regional momentum has again put it in Beijing's crosshairs”.  
<https://worldview.stratfor.com/article/china-vietnam-military-talks-cut-short-over-disputed-waters>

<sup>49</sup> Tôi muốn được nhắc đến Phạm Việt Châu (tên thật là Phạm Đức Lợi, tác giả ấn phẩm TVTVĐM) được nhà báo Phùng Nguyễn (cũng đã qua đời) ví như một vì sao khiêm tốn, ẩn hiện đằng sau chòm tinh vân sắc sỡ, chỉ để chúng ta choáng ngợp khi nhìn ra sự huy hoàng của nó ở cự ly gần. Đây là một con người không chỉ tinh thần trách nhiệm, đức hy sinh và lòng dũng cảm khiến chúng ta kính trọng, mà thêm vào đó là sự tiếc nuối vô bờ chúng ta dành cho phần tài năng và trí tuệ siêu việt nay đã mất đi vĩnh viễn. Chúng ta có cơ sở để tin chắc, nếu còn sống, ông nhất định sẽ có thêm những đóng góp quan trọng cho đất nước, cho dân tộc. <https://www.voatiengviet.com/a/tram-viet-tren-vung-dinh-menh-bon-muoi-nam-sau/2941123.html>

nghe. VN phải biết cách vượt qua sự chia rẽ trong ASEAN về Biển Đông để nhìn thấy và hướng tới một tương lai xa hơn. Đến năm 2025, khoảng hai phần ba dân số thế giới sẽ sinh sống ở Châu Á. Ngược lại, Mỹ chiếm khoảng 5 phần trăm dân số thế giới, còn EU chiếm khoảng 7 phần trăm. Nhà nghiên cứu Hans Rosling thuộc Viện Karolinska<sup>50</sup> của Thụy Điển diễn đạt tương quan này khá lý thú khi ông mô tả mã số PIN của thế giới hiện nay là “1114” — nghĩa là trong 7 tỷ người trên trái đất, khoảng 1 tỷ sống ở Châu Âu, 1 tỷ sống ở Châu Mỹ, 1 tỷ ở Châu Phi và 4 tỷ ở Châu Á. Nhưng tới năm 2050, dân số thế giới có thể là 9 tỷ, và mã số này sẽ thay đổi thành “1125”, với Châu Phi và Châu Á mỗi nơi tăng thêm 1 tỷ người. Sự vươn lên của châu Á có thể làm đảo lộn trật tự toàn cầu và chấm dứt sự thống lĩnh của phương Tây. Rachman<sup>51</sup> cho rằng sự trỗi dậy đầy bất ổn của Trung Quốc vẫn thách thức vị thế tối thượng của Hoa Kỳ, nhưng khi các cường quốc khác như Nhật Bản hay Ấn Độ cùng trỗi dậy, thì không dễ gì Trung Quốc có thể đảo lộn được trật tự hiện hành. VN cần có thái độ dám nhìn thấy “co” trong những cái “nguy” trên Biển Đông và toàn châu Á nói chung.

Thách thức thứ tư, đúng như bà Phạm Chi Lan đã nêu: làm thế nào để VN “chịu” phát triển! Nghịch lý phát triển có thể nói là một nghịch lý lớn nhất trong lịch sử cận đại của đất nước. Theo bà Phạm Chi Lan, các chuyên gia Ngân hàng thế giới cho rằng VN là nước “không chịu phát triển”. Một số chuyên gia World Bank phân tích: Trên thế giới chia ra gồm nước phát triển, nước đang phát triển, nước chậm phát triển nhưng Việt Nam có lẽ là mô hình đặc biệt nhất. Đó là nước... không chịu phát triển! Đầu tư nhiều đến thế, ODA nhiều đến thế (20 năm qua lượng ODA đổ vào Việt Nam lên tới gần 90 tỉ USD) nhưng đến bây giờ vẫn không phát triển được thì chỉ có thể là... không chịu phát triển”<sup>52</sup>. Nguyên nhân của mọi nguyên nhân ai cũng biết, đó là vấn đề thể chế. Thể chế hiện nay không nên nói là lỗi thời, không còn phù hợp, mà là sai lầm. Chưa cần phân tích, lý luận nhiều, chỉ cần quan sát cũng thấy rõ. Không phải ngẫu nhiên mà xét riêng trong một quốc gia bị chia cắt, trước đó, nền kinh tế và mọi lĩnh vực xã hội khác là như nhau, thế nhưng nửa bên này thì khốn khó, ỉ ạch, còn nửa bên kia phát triển với tốc độ ngoạn mục. Điều này có thể thấy rõ khi so sánh giữa CHDC Đức với CHLB Đức trước đây và Bắc Triều Tiên với Hàn Quốc, Trung Hoa lục địa với Đài Loan hiện nay. Để chứng tỏ cho thế giới biết VN từ “không chịu phát triển” trở thành “chịu phát triển”, cần phải cải tổ lại thể chế hiện nay. Đó là cách để

<sup>50</sup> Gideon Rachman: “War and peace in Asia” Xem: <https://www.ft.com/content/80122bbc-5985-11e6-8d05-4>

<sup>51</sup> "Easternization: Asia's Rise and America's Decline" (Tạm dịch: “Phương Đông hóa: Sự trỗi dậy của châu Á và sự thoái trào của Mỹ”) Xem: <https://www.voatiengviet.com/a/trung-quoc-troi-day-truoc-su-thoai-trao-cua-my/3799174.html>

<sup>52</sup> <http://infonet.vn/viet-nam-la-mo-hinh-ky-la-nhat-the-gioi-nuoc-khong-chiu-phat-trien-post171047.info>



VN thoát khỏi vùng trũng của thế giới, để đất nước có cơ may hòa đồng với trật tự tương lai. Cần phải xây dựng một nền dân chủ đa nguyên. Tất nhiên, không phải mọi sự tồi tệ sẽ nhanh chóng chấm dứt khi chuyển sang nền dân chủ, nhưng nó sẽ được kiểm soát dần dần cùng với quá trình hoàn thiện của thể chế mới. Khi ấy sẽ có những cơ chế kiểm soát lẫn nhau, có tam quyền phân lập, có nhà nước pháp quyền. Khi người dân được làm chủ thực sự, thấy chính quyền, tài sản chung của xã hội cũng là của mình thì họ mới quan tâm, mới đóng góp được tâm huyết, tài năng thực sự vào việc quản lý đất nước. Khi ấy VN mới khả dĩ nói đến thoát khỏi mô hình kỳ lạ nhất thế giới, có thể nói với WB rằng chúng tôi sẽ “chịu phát triển”.

Thách thức thứ năm, một thách thức cũng có tính bao trùm, mang tính tổng hợp, đó là vấn đề sức mạnh mềm (soft power) của VN. Hoàn toàn chia sẻ và đề nghị đưa từ mới “không chịu phát triển” vào Từ điển Ngôn ngữ do Tiến sĩ Trần Hữu Dũng sáng lập. Tuy nhiên, ở trong nước đang ngày càng nhận thức ra rằng, thể chế chỉ là một “phó sản” trong tư duy lãnh đạo. Một sức òi không kém, đó là vấn đề văn hóa, liên quan đến các “tế bào gốc” của người Việt, như một trở ngại chính trong quá trình tương tác giữa VN với trật tự đang hình thành. Thể chế đúng là có góp phần làm cho các “căn tính” của người mình tiếp tục xuống cấp nghiêm trọng. Tản Đà khi xưa đã cảm thán: “Dân hai nhăm triệu ai người lớn...”. Ngày nay, chỉ một “tay tiên gió tấp mưa sa” bởi cô giáo trung học Trần Thị Lam<sup>53</sup>, mà đã “ngần ngật nổi buồn”. Một blogger trải lòng<sup>54</sup>: “Đất nước yên hàn không có tiếng bom, tiếng đạn, mà vắng hẳn tiếng cười vô tư của cả xã hội; cả một cộng đồng người như mất phương hướng, lầm lũi đi, trong vô vọng, không đích đến. Một dân tộc cô đơn, cứ tự mình huyễn hoặc để rồi chuốc lấy bao nhiêu nước mắt và hờn tủi... Đau hơn nữa, đất nước không thiếu anh hùng, không thiếu người thông minh, cương cường, dân sẵn sàng đập bằng súng dũ, chặn đứng mọi đạo quân xâm lược, chỉ ngật nổi thiếu một minh chủ có uy, có tín, có tâm...”. Nhiều

---

<sup>53</sup> “Đất nước mình ngộ quá phải không anh / Bốn ngàn tuổi mà dân không chịu lớn / Bốn ngàn tuổi mà vẫn còn bú mớm / Trước những bắt công vẫn không biết kêu đòi... Đất nước mình lạ quá phải không anh / Những chiếc bánh chưng vô cùng kì vĩ / Những dự án và tượng đài nghìn tỉ / Sinh mạng con người chỉ như cái móng tay... / Đất nước mình buồn quá phải không anh / Biển bạc, rừng xanh, cánh đồng lúa biếc / Rừng đã hết và biển thì đang chết / Những con thuyền nằm nhớ sóng khơi xa... / Đất nước mình thương quá phải không anh / Mỗi đứa trẻ sinh ra đã gánh nợ nần ông cha để lại / Di sản cho mai sau có gì để cháu con ta trang trải / Đứng trước năm châu mà không phải cúi đầu... / Đất nước mình rồi sẽ về đâu anh / Anh không biết em làm sao biết được / Câu hỏi gửi trời xanh, gửi người sau, người trước / Ai trả lời dùm đất nước sẽ về đâu... (TRẦN THỊ LAM, Trường PTTH chuyên Hà Tĩnh). Bài thơ này làm tôi nhớ đến câu ca dao: Ai làm gió tấp mưa sa / Cho cây anh đổ, cho hoa anh tàn. Trong Kiều, Nguyễn Du đã sử dụng tới hai lần: Câu thứ 344: Tay tiên gió tấp mưa sa / Khoảng trên dừng bút thảo và bốn câu. Câu thứ 2316: Bấy chầy gió tấp mưa sa / Mây trắng cũng khuyết, mấy hoa cũng tàn. Thơ cổ hình như có câu: Phong vũ thôi thì tứ = Tứ thơ nhanh như gió mưa thúc đầy (Ý muốn nói đến cái tài hoa của người sáng tác ra đoạn thơ). Tôi “tầm chương” như thế này vì phục cái tài của cô Trần Thị Lam và thấy bài thơ rất hợp cảnh hợp tình đối với chủ đề Hội thảo. Nếu có vị nào phản đối tôi mong thông cảm!

<sup>54</sup> <http://trankytrung.com/read.php?881>

anh chị em thân hữu trong nước cũng đã cảnh báo với chính quyền, phải gấp rút chuyển đổi/tiếp biến văn hóa, đầu tư thực sự cho giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ, phát huy tối đa lợi thế địa-chính trị, bao gồm Biển Đông và Cảng Cam Ranh. “Có chủ trương đúng đắn, chưa có hiền tài sẽ xuất hiện hiền tài, chưa chân chính sẽ xuất hiện trí thức chân chính”<sup>55</sup>. Đó mới là những giải pháp căn cơ cùng với câu chuyện sấm sủng to tàu lớn cho tương lai. Địa-chính trị chỉ có thể trở thành tài nguyên giá trị khi ta mạnh ở bên trong. Không nên đổ tất cả cho “thế chế”, vì một khi VN “muốn” phát triển thì tự nó sẽ thúc đẩy tiến trình “lượng đổi—chất đổi”, từ đây, thế chế thế nào cũng sẽ “chuyển hóa” (không ai có thể cấm kỵ nó chuyển hóa để phục vụ lợi ích quốc gia), chứ nếu vừa nghèo vừa hèn, lại “không chịu phát triển” thì cái thế chế cũ—lạc lõng càng bám rễ lâu để tồn tại.

### **P&DOWN”<sup>56</sup> — Giải pháp cả gói**

Có thể mở rộng thêm danh mục các thách thức của VN trong quá trình chuẩn bị tương tác với “trật tự đang đến”, nhưng tạm dừng ở năm thách thức có mối liên đới và tùy thuộc lẫn nhau nói trên. Không điều chỉnh chính sách đối với Trung Quốc sẽ dẫn đến bế tắc trong chủ trương đối với OBOR. Bang giao với Trung Quốc, từ ngàn xưa là một mối quan hệ “tổng trì” cả về đối nội lẫn đối ngoại ở VN. Nếu không “thoát khỏi” cái “gông tư tưởng (ảo) của Tàu”, VN có muốn cũng không phát triển được. Chúng ta cần một thái độ khác. Cùng với mô hình và thế chế mới, phải làm một “cuộc cách mạng văn hóa” theo đúng nghĩa của từ này. Phải có thái độ đón nhận cái “cơ” (như cơ hội) trong tất cả “mối nguy” hiển hiện trên mọi lĩnh vực của đời sống. Một thái độ như

---

<sup>55</sup> <http://www.vanhoanghean.com.vn/chuyen-muc-goc-nhin-van-hoa/nhung-goc-nhin-van-hoa/nghi-ngoi-ve-hien-tai>

<sup>56</sup> Như tác giả (ĐHT) có lần đã viết: Thời “mưa Âu, gió Mỹ” ngày nay, mỗi khi nhớ về thế đứng chông chênh của cách mạng Việt Nam thuở còn trứng nước, không thể không nhắc lại một tinh thần đầy minh triết, khi Nghị quyết của ĐCS Đông Dương lúc bấy giờ (2/1951) đã xác tín: *ngoại giao của ta phải có tính dân tộc và dân chủ*. Ngày nay, muốn tôn vinh các giá trị dân tộc không thể thiếu môi trường dân chủ. Muốn mạnh bên trong không thể thiếu “đối tác chiến lược” với bên ngoài. Tương quan giữa hai hằng số P, tức xây dựng hệ thống “đối tác chiến lược” (Strategic Partnership) với D, tức là tiến trình thúc đẩy “dân chủ hóa” trong nước (Democratisation) chưa bao giờ tương sinh tương khắc như thời điểm hiện nay. Ngoại giao và nội trị giờ đây là hai mặt của một đồng tiền, là các thành tố tích hợp trong một chiến lược phát triển tổng thể, theo mô thức P&DOWN. Bài học quốc gia khởi nghiệp của Israel (start-up nation) là gì nếu không phải là hệ sinh thái khởi nghiệp chỉ có thể ươm tạo và nở rộ trong một môi trường dân chủ và tự do, theo Eryadi K. Masli, giảng viên tại Đại học Swinburne (Áo). Trước đây, thế giới không mấy chú ý đến thị trường khởi nghiệp tại Việt Nam, nhưng hiện tượng Flappy Bird đang dần thay đổi quan điểm này. Con người Việt Nam thông minh, nếu có thể chế và môi trường pháp lý phù hợp thì dòng vốn của các quỹ đầu tư có thể giúp Việt Nam sớm trở thành điểm đến cho các công ty khởi nghiệp. Các nhà startup được ươm tạo, các khu công nghệ cao đã vài chục tuổi, quyết không thể là những cộng đồng sinh ra để “bú mớm”. Tất cả chỉ có thể lớn lên trên nền của môi trường tự do và sáng tạo trong lòng một quốc gia—dân tộc trưởng thành. Đọc cả bài tại: <http://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/triet-ly-quoc-gia-dan-toc.html>

Minh Trị và quốc dân Nhật Bản bưng bình trước loạt đại bác từ tàu Mỹ, hay như Tưởng Kinh Quốc, Lý Đăng Huy và quốc dân Đài Loan trước dàn tên lửa Đại lục ngay bờ bên kia eo biển, nhất quyết tận dụng thế cạnh tranh giữa các siêu cường để thu nhận sự hỗ trợ từ các bên nhằm cải cách sâu rộng quốc gia, đứng về phía văn minh, phía hiện đại nhất của nhân loại. Khe cửa tuy hẹp thật đấy nhưng là duy nhất<sup>57</sup>. Để có thể thoát khỏi “thế lưỡng nan” cả về nội trị lẫn ngoại giao của đất nước, phần thứ ba của bài viết này sẽ tái đề xuất *Paradigm “P&DOWN”* như một giải pháp cả gói. Trong đó, tập trung vào hai giải pháp hàng đầu là “P” như *Strategic Partnership*, tức là *update* lại hệ thống ĐTCL và “D” như *Democratization*, tức là thúc đẩy tiến trình dân chủ hóa bên trong. Hai giải pháp căn cơ này cần được đặt trên cái bệ đỡ “kiềng ba chân” tạo nên bởi kết nối “O—W—N”. Trong đó, “O” là quá trình *Organizing*, tổ chức/thúc đẩy các cuộc chiến pháp lý—truyền thông; “W” như *Wisdom*, tức là vận dụng toàn bộ kinh nghiệm minh triết, từ truyền thống đến hiện đại trong các kho báu của cha ông cũng như từ những bài học gần đây. Sau cùng nhưng rất cốt yếu, “N” như *Networking* là cơ may từ kỷ nguyên toàn cầu hóa và thương mại tự do (TPP và RCEP) mà VN phải nắm bắt để giành lấy các lợi thế so sánh. Việt Nam đã bỏ lỡ cơ hội trong những năm qua, khi Mỹ và phương Tây phương xoay trục về châu Á. Nay nếu ta vẫn tiếp tục những giải pháp chỉ để “câu giờ”, mà không có bất kỳ ý hướng cải cách sâu rộng và căn bản nào, thì tình thế “vỡ trận về chiến lược” là một nguy cơ không thể loại trừ.

Dưới đây sẽ không đi vào chi tiết về cả năm giải pháp trong P&DOWN, vì đã được đề cập trong các bài viết trước đây<sup>58</sup>. Dịp này, người viết chỉ muốn nhấn mạnh tầm quan trọng và mối tương quan của “bộ đôi” P&D, có chức năng tương đương với hàng số R&D (Nghiên cứu & Phát triển) — chỉ số sống còn đối với các doanh nghiệp và tập đoàn kinh tế. Muốn chủ động “chung sống hòa bình” với Trung Quốc, Việt Nam cần phải tăng cường hợp tác chặt chẽ với các nước lớn (như Mỹ, Nhật, Ấn) trong khuôn khổ “đôi tác chiến lược toàn diện” (P) chất lượng cao, vì một nền an ninh tập thể, và không quá lệ thuộc vào bất kỳ nước lớn nào. *Nhân dịp Quốc khánh Mỹ 2017, tại tp Hồ Chí Minh, cả bà Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ lẫn Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố (trước sự hiện diện của đại sứ Ted Osius), lần đầu tiên trong lịch sử, đã cùng nhau chúc mừng mối quan hệ “đôi tác chiến lược toàn diện” giữa hai nước Việt Nam –*

---

<sup>57</sup> <https://boxitvn.blogspot.com/2017/07/khe-cua-tuy-hep-nhung-la-duy-nhat.html>

<sup>58</sup> Xem bài của ĐHT: <http://www.vanhoanghean.com.vn/chuyen-muc-goc-nhin-van-hoa/nhung-goc-nhin-van-hoa/dinh-che-hoa-cac-no-luc-truoc-sreb-doi-pho-voi-con-duong-to-lua-bang-pe-ro-dam-1-p-down> và <http://vinhnv43.blogspot.com/2015/10/mot-cach-tiep-can-moi-ve-bien-dong-trong.html> và <http://www.vanhoanghean.com.vn/nhung-goc-nhin-van-hoa/p-down-giai-phap-hau-gian-khoan>

*Hoa Kỳ*<sup>59</sup>. Tuy nhiên, để quan hệ ĐTCLTD này phát huy hiệu quả, VN cần đổi mới triệt để, trước hết phải đổi mới những nguyên lý cơ bản của chính sách đối ngoại, trong bối cảnh môi trường toàn vùng và toàn cầu đang chuyển hóa. Để hóa giải “lời nguyên địa lý”, VN cần nhanh chóng trở thành quốc gia có hệ thống đồng minh—đối tác tối ưu, cần sớm hoàn thiện hệ thống ĐTCL mạnh. Thế nào là mạnh và tối ưu? Phải tiến hành rà soát lại, tái định tính và định lượng cái hệ thống ĐTCL đang có. Đây là những tiêu chí để xác định mức độ cần thiết để kiến lập các loại hình quan hệ: đối tác “toàn diện”, “chiến lược”, hay “chiến lược toàn diện” với một nước? Mặc dù đã có tới 15 ĐTCL và 10 ĐTCLTD, nhưng cho tới nay dường như vẫn chưa có một định nghĩa rõ ràng về nội hàm của khái niệm này. Thậm chí có ý kiến cho là VN bị “lạm phát” ĐTCL. Trong khi ĐTCL và hai biến thể của nó là “đối tác toàn diện” và đối tác “chiến lược toàn diện” là những khái niệm được dùng để đánh dấu những mối quan hệ mà VN cho là quan trọng. Nhưng vấn đề là quan trọng tới mức nào, quan trọng đối với cái gì của VN? Theo Tiến sĩ Lê Hồng Hiệp<sup>60</sup>, một quốc gia nên được coi là ĐTCL khi nó có ý nghĩa đặc biệt đối với an ninh, thịnh vượng và vị thế quốc tế của Việt Nam. Trong đó, an ninh và thịnh vượng phải là hai khía cạnh chủ yếu, còn khía cạnh cuối cùng mang ý nghĩa giá đỡ. Về an ninh, quan hệ ĐTCL sẽ giúp củng cố nền tảng ngoại giao và quốc phòng, hỗ trợ tích cực trong việc giữ gìn an ninh, bảo toàn chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ. Ngược lại, nếu mối quan hệ đó bị xấu đi, hoặc bị gián đoạn, có thể gây phương hại nghiêm trọng cho an ninh, ngoại giao lẫn quốc phòng của đất nước, gây khó khăn cho việc bảo toàn chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ. Về thịnh vượng, mối quan hệ mọi mặt với đối tác ấy phải góp phần quan trọng để phát triển kinh tế-xã hội của VN. Điều đó thể hiện trên các khía cạnh thương mại, đầu tư, chuyển giao công nghệ, viện trợ, và nhất là về văn hóa... Ví dụ, thương mại song phương phải đạt kim ngạch tối thiểu 10 tỉ USD, đầu tư phải từ 5 tỉ USD trở lên thì mới đặt vấn đề vận động bạn. Nếu các tiêu chí này chưa đạt được thì phải xét đến quy mô và mức độ phát triển tương lai của quốc gia đó. Nền kinh tế của họ càng lớn và càng phát triển thì khả năng sớm đạt được các tiêu chí đó càng cao. Về nâng cao vị thế, quốc gia đối tác nên phải là những nước lớn, hoặc cường quốc hạng trung tiêu biểu. Đó phải là những quốc gia có vị thế và ảnh hưởng quan trọng đối với đời sống chính trị khu vực/thế giới.

---

<sup>59</sup> <http://www.trungtamwto.vn/tin-tuc/viet-nam-hoa-ky-doi-tac-chien-luoc-toan-dien-ngay-cang-phat-trien-ben-vung>

<sup>60</sup> <http://nghiencuuquocte.org/2015/03/05/viet-nam-hoa-giai-loi-nguyen-dia-ly/>

Liên quan đến chỉ số “dân chủ hóa” (D), theo các thống kê từ 2013 của GS. Hồ Sỹ Quý<sup>61</sup>, Việt Nam xếp thứ 144/167 (Bắc Triều Tiên nằm cuối bảng). Giờ đây, các nhu cầu về dân chủ—đa nguyên—đa đảng lại nổi lên như một trào lưu khó cưỡng chế. Ngày 17/5/2017, Tạp chí Tia Sáng (thuộc Bộ Khoa Học Công nghệ), một tờ báo nhà nước được xếp vào số ít ỏi trong các cơ quan báo chí có quan điểm phản biện, đã chính thức đăng bài viết “Nhất thể hóa: Phân tích để lựa chọn mô hình”<sup>62</sup> của tác giả Nguyễn Sĩ Dũng, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, đề cập đến một vấn đề được xem là “rất nhạy cảm” đối với thể chế hiện nay ở Việt Nam: chọn mô hình đại nghị hay mô hình tổng thống lưỡng tính? Có thể nói đây là lần đầu tiên ở ta xuất hiện một bài viết trên báo nhà nước mang tính hàm ý rõ ràng đến thế. Ngay cả một cựu Thứ trưởng bộ Công an là ông Võ Viết Thanh cũng đã công khai bộc lộ quan điểm “phải có đổi lập xây dựng” trong đảng. Trên Tạp chí Tuyên giáo tháng 6/2017, ông Vũ Ngọc Hoàng, một người từng được xem là “kẻ truyền giáo thuần thành” đối với quan điểm của TBT, đã gián tiếp phản bác ông Trọng khi ông Hoàng hàm ý rằng “tự diễn biến, tự chuyển hóa” không chỉ có tiêu cực mà còn có mặt tốt<sup>63</sup>... Được biết, số lượng trí thức, cựu quan chức và cả những quan chức đang tại nhiệm ngả theo hướng “đa nguyên” và “đổi lập xây dựng”, mà về thực chất là chấp nhận đa đảng, ngày càng đông. Ngày 13/6/2017, tờ Quân Đội Nhân Dân đăng bài “Ngăn chặn và đẩy lùi biểu hiện đòi thực hiện “đa nguyên, đa đảng”<sup>64</sup>. Mục đích bài này là muốn stop ngay các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tuy nhiên, đoạn chapeau “*Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã chỉ ra những biểu hiện của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, trong đó có biểu hiện “đòi thực hiện đa nguyên, đa đảng”, đã bộc lộ một sự thật: “đa nguyên, đa đảng” không chỉ bén rễ mà đã ăn khá sâu trong nội bộ!* Trên nền dư luận về khả năng có thể hình thành thể chế “đảng trong đảng” ở Việt Nam, từ năm 2016 đã xuất hiện những cuộc trao đổi trong giới quan chức cao cấp hưu trí và giới trí thức “phản biện trung thành” về khả năng đổi tên đảng trở về đảng Lao Động như trong quá khứ xa. Hoặc có thể “tách đảng” thành hai, vừa đảng Cộng Sản vừa đảng Lao Động trong một tương lai gần. Từ trước Tết nguyên đán 2017, lại râm ran về khả năng có thể đề nghị hình thành “đảng trong đảng”, nhưng với một cái tên hoàn toàn mới. Như vậy có thể thấy, mối tương quan giữa P&D, tức là mối quan hệ giữa kiến tạo hệ thống đối tác bên

---

<sup>61</sup> <http://www.vanhoanghean.com.vn/chuyen-muc-goc-nhin-van-hoa/nhung-goc-nhin-van-hoa/chi-so-dan-chu>

<sup>62</sup> <http://tiasang.com.vn/-dien-dan/Nhat-the-hoa-Phan-tich-de-lua-chon-mo-hinh-10639>

<sup>63</sup> <https://kimdunghn.wordpress.com/2017/07/03/ve-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa/>

<sup>64</sup> <http://www.bqllang.gov.vn/tin-tuc/tin-tong-hop/ngan-chan-va-day-lui-bieu-hien-doi-thuc-hien-da-nguyen-da-dang.html>

ngoài với tiến trình “dân chủ hóa” bên trong đất nước là mối quan hệ tương sinh—tương hỗ, “P” thúc đẩy “D” và ngược lại, “D” khi đã hòa cùng thời đại, thì đến lượt nó, sẽ đẩy chất lượng của “P” đến một tầng nấc cao hơn, VN sẽ không bao giờ bị cô độc như những ngày này... Mùa hè 2017, cũng giống như mùa hè 2014, đã không hề xuất hiện bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy Tây Ban Nha, Nga, Mỹ hay những ĐCLTD khác tỏ ra quan tâm và chia sẻ với VN về tình hình phức tạp trên Biển Đông. Tất cả gần như để mặc ĐTCLTD duy nhất là Bắc Kinh muốn làm gì thì làm<sup>65</sup>.

### **Tạm kết luận:**

Tương quan giữa Việt Nam với trật tự đang đến được mở đầu bằng sự vô thường là để nhấn mạnh tính chất luôn biến chuyển, luôn thay đổi của trật tự quốc tế. Tuy nhiên, sự vô thường của trật tự thế giới và sự vô thường của VN lại không hoàn toàn ăn khớp nhau trong quá trình thành—trụ—hoại—không (Cứ điếm qua các cột mốc lớn trong lịch sử thì thấy rõ). Nhưng đây lại thuộc về một khía cạnh khác của chủ đề Hội thảo, khía cạnh tâm linh. Đành phải dừng lại ở đây để gửi bài tới Ban Tổ Chức theo đúng dead line. Cài gì chưa tiện viết ra hay quý vị đọc mãi giữa các hàng chữ mà vẫn chưa thấy, hoặc thấy nhưng chưa ngộ, xin hẹn trong các buổi trao đổi trực tiếp tại Budapest. Nếu có thảo luận liên quan đến bài viết này, tác giả rất mong nhận được các góp ý xung quanh các vấn đề mà bản thân người viết nhiều lúc vẫn cảm thấy “*get stuck in a rut*”. *Thứ nhất, liệu quý vị có tin rằng, trong một tương lai trước mắt, quý vị và chúng tôi, sẽ có dịp để chứng kiến những “bước chuyển Phù Đổng” của dân tộc Việt Nam.* Hẳn nhiên, bước chuyển này sẽ không cần đến roi sắt, ngựa sắt và áo giáp sắt nào cả. Chỉ cần chúng ta làm được một việc như ông cựu sĩ quan an ninh Putin, từng tuyên bố trước thế giới, chúng tôi sẽ quay lại con đường mà nhân loại đã/đang đi bao lâu nay (“Đáo bỉ ngạn” trong Phật pháp hình như cũng khuyên như vậy). *Thứ hai, giữa hai hàng số P&D, đối với Việt Nam, cái gì là quyết định? Bên trong hay bên ngoài? Và để thúc đẩy tiến bộ, những việc có thể làm trước mắt của chúng ta là gì?* Tất cả chúng ta, dù bất kỳ từ đâu đến đây, đều không thể không suy nghĩ về hiện tại và quá khứ của đất nước, không thể không dự báo các tình huống bất trắc trong tương lai. Không đoán định được tương lai thì tương lai của mình, của dân tộc mình dễ trở thành tương lai của người khác, của dân tộc khác. Đó là điều tối kỵ trong quan hệ quốc tế. Trình bày trên đây của tôi chỉ giới hạn trong các mối tương tác (giả định và trên thực tế) giữa Việt Nam với cái trật tự đang đến. *Thứ ba, để có được hai đáp án nói trên, chúng ta cần khảo cứu để thảo luận với nhau về một mối bang giao rất hệ trọng, đó là quan hệ*

<sup>65</sup> <https://www.voatiengviet.com/a/tu-chinh-viet-nam-trung-quoc-truong-sa-repsol/3959779.html>

Trung—Mỹ, mà trước mắt là quan hệ của bộ đôi “Tập—Trump”, với giả định, ông Trump vẫn tồn tại trong năm tới (nghĩa là chưa bị đàn hặc), và ông Tập sẽ “vượt cạn” một cách ngoạn mục tại Đại hội 19 ĐCS TQ, với sự nổi lên của “tư tưởng Tập cận Bình” để ông vượt trên cả Mao lẫn Đặng. Vâng, có thể còn có nhiều câu hỏi khác nữa, vì sống với tương lai đang đến là cả một khối các vấn đề bất định và bất toàn, trong khi bản thân VN vẫn ở trạng thái “trước ngưỡng”, còn “hương ước” của trật tự thế giới thì đang được “các cụ Bá” giành giật nhau để viết...